

Bài Thứ 26 – Các Tính Từ

Kể từ hôm nay, anh chị đã tự trang bị một tiểu từ điển của tất cả các từ ngữ đã học được từ trước đến giờ.

Bài thực hành 26 - Dạng thức biến thể các tính từ

A – Anh chị hãy nhận dạng thể loại nào của mỗi nhóm tính từ.

ἀσθενής, ής, ές	ἄτιμος, ος, ον	μικρός, ά, όν
όλίγος, η, ον	πάς, πάσα, πάν	ἀληθής, ής, ές
ἀσεβής, ής, ές	ἅγιος, ία, ον	ἀκάθαρος, ος, ον



B - Anh chị hãy phân tích các tính từ sau đây: trường hợp ngữ cảnh, số ít hay số nhiều và giới tính nếu có thể.

ἀληθεΐς	ἀληθῆ	ἀσθενῆ	ἄφρων
ἀληθοῦς	ἀληθῶν	ἐλεήμων	ἀληθέσιν
ἄφροσιν	ἀσεβοῦς	ἀσεβής	ἀσεβές
σώφρονα	ἀσθενεῖ	σώφρονας	σώφρον



C - Phần Phiên Dịch các từ ngữ và cụm từ sau đây.

πάσα ἡ Ἰουδαία

πάντες οἱ Ἰουδαῖοι

ἐν τῇ ἀληθείᾳ πάση

οἱ αὐτοῦ πάντες

πᾶς ὁ βλέπων γυναῖκα...

θεὸς γινώσκει πάντα

πᾶς ὁ λαὸς ἔρχεται πρὸς αὐτόν

οὗτος βαπτίζει καὶ πάντες ἔρχονται πρὸς αὐτόν



Bài thực hành 26 - Từ vựng

Đ - Phần Phiên Dịch – anh chị cố gắng thực hiện càng nhanh càng tốt.

ἄδικος

αἰώνιος

ἀκάθαρτος

ἄδικοι

ἀληθής

ἀληθινός

ἀληθες

ἀσθενής

αἰώνιοι

ἴδιος

ἀληθινή

τὰ πάντα

ἀκάθαρτοι

ἄδικος

τὰ ἴδια

ἀληθής



E - Phần Phiên Dịch.

δικαίοι καὶ ἄδικοι τὸ πῦρ τὸ αἰώνιον

εἰς τὴν ἰδίαν πόλιν πνεῦμα ἀκάθαρτον ἔχει [Μάρκ 3:30]

ὁ πιστεύων εἰς τὸν υἱὸν ἔχει ζωὴν αἰώνιον [Γιᾶνγ 3:36]

ἐν τῇ συναγωγῇ ἦν ἄνθρωπος ἔχων πνεῦμα δαιμονίου ἀκαθάρτου [Lu-ca 4:33]

Từ vựng : ἡ συναγωγή, ἡς, *nhà hội Do-thái giáo*



Chắc hẳn anh chị rất vui khi kết thúc học phần các dạng thức biến thể, phải không anh chị ? Điều quan trọng nhất là anh chị bây giờ trở nên “nhanh nhẹn”, có nghĩa là anh chị nắm bắt được ngay sự thể hiện của các từ ngữ : thể từ, thì hiện tại : thể từ, tính từ, động từ..., mà không còn ngập ngừng. Từ đây, chúng ta sẽ tiến triển một cách khác...